

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Chuyên gia tư vấn thực hiện nghiên cứu

**“Thúc đẩy phục hồi kinh tế và cải cách thể chế sau đại dịch COVID-19:
Đề xuất cho Việt Nam”**

1. Tổng quan về Chương trình Aus4Reform

Chương trình Aus4Reform được xây dựng nhằm hỗ trợ Việt Nam nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh. Chương trình hỗ trợ cải thiện chất lượng chính sách, pháp luật, thể chế thông qua quá trình tư vấn, tham vấn và được củng cố bằng các cơ sở bằng chứng qua nghiên cứu thực tiễn và kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt kinh nghiệm từ Australia.

Đến cuối năm 2020, các kết quả cụ thể mà Chương trình sẽ đóng góp gồm:

- Tạo lập một môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi nhằm thực hiện mục tiêu có ít nhất một triệu doanh nghiệp vào năm 2020.
- Nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh, minh bạch của thị trường sản phẩm và thị trường các yếu tố sản xuất.
- Thể chế cạnh tranh mạnh hơn với việc sửa đổi luật cạnh tranh, cơ cấu lại cơ quan cạnh tranh và cơ chế thực thi pháp luật cạnh tranh.
- Bằng chứng về tác động của những nỗ lực thúc đẩy cơ cấu nông thôn.
- Nâng cao nhận thức về trao quyền kinh tế của phụ nữ.

Chương trình sẽ giúp Chính phủ Việt Nam đạt được các mục tiêu thông qua bốn cấu phần mục tiêu sau:

- Tạo lập thị trường cạnh tranh, minh bạch và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh
- Tăng cường các thể chế cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng
- Tạo điều kiện thuận lợi cho tái cơ cấu nông thôn
- Tăng cường tiếng nói của doanh nghiệp và phụ nữ trong môi trường đầu tư và tái cơ cấu kinh tế
- và một Quỹ linh hoạt hỗ trợ sáng kiến cải cách

2. Bối cảnh hoạt động và mục tiêu

2.1. Bối cảnh

Việt Nam đang tiến hành nhiều cải cách mạnh mẽ nền tảng kinh tế vi mô, đặc biệt từ năm 2014. Nhiều bộ luật quan trọng (Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, v.v.) đã

được điều chỉnh, thực hiện và hiện đang được sửa đổi. Loạt Nghị quyết 19 các năm 2014-2018 và Nghị quyết 02 năm 2019-2020 đã đưa ra một cách tiếp cận mới đối với cải cách kinh tế tại Việt Nam, nhất quán, quyết liệt và tiệm cận với các tiêu chuẩn quốc tế (chỉ số Môi trường kinh doanh, Chỉ số cạnh tranh toàn cầu, v.v.). Cùng với các cải cách thể chế kinh tế khác, những nỗ lực này đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế và đẩy mạnh hội nhập hiệu quả hơn. Đồng thời, những thành tựu vững chắc về kinh tế - xã hội cũng giúp củng cố niềm tin và sự đồng thuận của nền kinh tế, nhờ đó duy trì động lực cải cách – vốn rất khó để đạt được – cho giai đoạn tiếp theo 2021-2030.

Đại dịch COVID-19 xảy ra đã có ảnh hưởng lớn tới nền kinh tế cũng như cải cách kinh tế tại Việt Nam. Trong khi vẫn còn quá sớm để đánh giá toàn bộ ảnh hưởng của Đại dịch, những tác động có thể nhận thấy cho tới thời điểm hiện nay là sự suy giảm của một số ngành (ví dụ du lịch), hàng loạt doanh nghiệp nhỏ và vừa phá sản, đứt gãy chuỗi cung ứng, gia tăng thất nghiệp và mất việc làm, v.v. Với phạm vi và tác động lớn chưa từng thấy, đại dịch COVID-19 hiện là vấn đề ưu tiên lớn nhất, nếu không muốn nói là duy nhất, của tất cả các quốc gia. Quan ngại về suy giảm kinh tế, mất việc làm, v.v. do đại dịch COVID-19 gây ra đã khiến nhiều quốc gia thực thi các chính sách nới lỏng tiền tệ và triển khai các gói hỗ trợ tài khóa. Việt Nam cũng đã triển khai các gói tài khóa và tiền tệ, thực hiện các giải pháp giảm thiểu tác động của đại dịch COVID-19 tới nền kinh tế, doanh nghiệp và các nhóm yếu thế.

Trong bối cảnh đó, Việt Nam nên cân nhắc một chiến lược cho giai đoạn tiếp theo nhằm thúc đẩy phục hồi kinh tế sau khi COVID-19 kết thúc. Khi cụm từ “trạng thái bình thường mới” ngày càng trở nên quen thuộc trong giai đoạn dịch bệnh, các biện pháp cải cách kinh tế đã được xác định và thực hiện cho tới năm 2019 vẫn phù hợp với Việt Nam. Thực hiện được cả hai yêu cầu này không phải là một nhiệm vụ dễ dàng. Tập trung quá mức vào các biện pháp tài chính và tiền tệ để thúc đẩy cải cách kinh tế mà không tính tới điểm dừng/”bình thường hóa” phù hợp có thể dẫn tới rủi ro “cạn kiệt” không gian chính sách kinh tế vĩ mô, gia tăng áp lực lạm phát, và chệch hướng ưu tiên cải cách thể chế kinh tế. Tuy nhiên, nếu nền kinh tế không phục hồi, cải cách thể chế kinh tế cũng sẽ thiếu sự đồng thuận và động lực cần thiết và/hoặc không tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ để đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế.

Với ý nghĩa đó, CIEM đề xuất thực hiện Nghiên cứu nhằm xác định những yêu cầu và lộ trình cho Việt Nam để thúc đẩy phục hồi kinh tế và cải cách thể chế sau đại dịch COVID-19

2.2. Mục tiêu

Mục tiêu tổng quát: Xác định yêu cầu và lộ trình cho Việt Nam thúc đẩy phục hồi kinh tế và cải cách thể chế sau đại dịch COVID-19. pandemic.

Mục tiêu cụ thể:

- Đánh giá kinh tế Việt Nam trước và sau đại dịch COVID-19;
- Xác định các chính sách hỗ trợ phục hồi kinh tế cho một số lĩnh vực chính của nền kinh tế;
- Xác định các điểm nghẽn thể chế của nền kinh tế Việt Nam trong dài hạn;
- COVID-19 và thực hiện các chính sách cải cách thể chế và phục hồi kinh tế;
- Yêu cầu cải cách thể chế và lộ trình đổi mới kinh tế sau đại dịch COVID-19.

2.3. Phạm vi và tiếp cận:

Tuyển dụng bảy (07) chuyên gia tư vấn trong nước gồm: 06 chuyên gia cấp cao và 01 chuyên gia tư vấn.

(1) 01 chuyên gia tư vấn: thu thập số liệu/tài liệu, tính toán các chỉ số kinh tế Việt Nam năm 2020 và trước đại dịch COVID-19 và chuẩn bị báo cáo “Tổng quan kinh tế Việt Nam trước đại dịch COVID-19 và triển vọng phát triển trong giai đoạn 2021-2025”, trong đó bao gồm: (i) Phân tích tình hình kinh tế Việt Nam trước đại dịch COVID-19; và triển vọng phát triển trong giai đoạn 2021-2025 sau đại dịch COVID-19.

- Phương pháp: Tổng quan tài liệu, nghiên cứu bàn giấy, tính toán một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô (GDP, tăng trưởng kinh tế, cơ cấu kinh tế theo ngành và lĩnh vực, xuất khẩu, FDI, lao động việc làm,); sử dụng mô hình kinh tế lượng vĩ mô để đánh giá nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn 2021-2025 trong trạng thái bình thường (không có COVID-19) và trạng thái bình thường mới (COVID-19, cải cách và một số các chính sách khác) và đánh giá kết quả thông qua phỏng vấn chuyên gia.

- Đề cương dự kiến (sẽ được điều chỉnh sau khi ký hợp đồng với chuyên gia):
 - + *Giới thiệu chung về mục đích, phương pháp và phạm vi nghiên cứu;*
 - + *Chuẩn bị một báo cáo tóm tắt về một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô của Việt Nam (GDP, tăng trưởng kinh tế, cơ cấu kinh tế theo ngành và lĩnh vực, xuất khẩu, FDI, lao động việc làm,);*
 - + *Tổng quan kinh tế Việt Nam trước đại dịch COVID-19 và mở rộng trong năm 2020;*
 - + *Phân tích triển vọng phát triển kinh tế Việt Nam trong giai đoạn 2021-2025 (đặc biệt là giai đoạn sau dịch COVID-19);*
 - + *Kết luận.*
- 30 ngày làm việc;

(2) 01 chuyên gia cao cấp: thực hiện báo cáo “Xác định các ngành kinh tế chính bị ảnh hưởng bởi COVID-19 và khả năng phục hồi sau đại dịch” trong đó bao gồm (i) xác định các ngành kinh tế chính bị ảnh hưởng từ dịch COVID-19 và (ii) phân tích khả năng phục hồi của ngành trong thời gian tới.

- Phương pháp: Nghiên cứu bàn giấy và phỏng vấn chuyên gia.
- Đề cương dự kiến (sẽ được điều chỉnh sau khi chuyên gia ký hợp đồng)
 - + *Giới thiệu chung về mục đích, phương pháp và phạm vi nghiên cứu;*
 - + *Đánh giá tình hình phát triển của các ngành kinh tế chính trước và sau đại dịch COVID-19;*
 - + *Một số yêu cầu và định hướng phục hồi và phát triển bền vững các ngành kinh tế này sau đại dịch COVID-19;*
 - + *Kết luận.*
- 18 ngày làm việc;

(3) 01 chuyên gia cao cấp: thực hiện báo cáo về “Phân tích tình hình kinh tế thế giới và các tác động tới Việt Nam sau đại dịch COVID-19” bao gồm (i) Phân tích tình hình kinh tế thế giới sau đại dịch COVID-19 và (ii) tác động tới phục hồi kinh tế Việt Nam.

- Phương pháp: Nghiên cứu bàn giấy và phỏng vấn chuyên gia.
- Đề cương dự kiến (sẽ được điều chỉnh sau khi chuyên gia ký hợp đồng)
 - + *Giới thiệu chung về mục đích, phương pháp và phạm vi nghiên cứu;*
 - + *Phân tích các kịch bản phục hồi kinh tế thế giới sau đại dịch COVID-19;*
 - + *Phân tích tác động tới phục hồi kinh tế Việt Nam sau đại dịch COVID-19;*
 - + *Kết luận.*
- 18 ngày làm việc;

(4) 01 chuyên gia cao cấp: thực hiện báo cáo về “Xác định các chính sách chính hỗ trợ phục hồi kinh tế Việt Nam” bao gồm (i) Xác định các yêu cầu đối với việc phục hồi kinh tế Việt Nam; (ii) xác định các chính sách chính để chuyển đổi phục hồi kinh tế Việt Nam sau đại dịch COVID-19 và (iii) nghiên cứu các trường hợp điển hình ở Việt Nam và một số nước.

- Phương pháp: Nghiên cứu bàn giấy và phỏng vấn chuyên gia.
- Đề cương dự kiến (sẽ được điều chỉnh sau khi chuyên gia ký hợp đồng)
 - + *Giới thiệu chung về mục đích, phương pháp và phạm vi nghiên cứu;*

+ *Xác định yêu cầu phục hồi kinh tế Việt Nam sau đại dịch COVID-19 (bao gồm các trường hợp điển hình ở Việt Nam và một số nước);*

+ *Đề xuất chính sách hỗ trợ phục hồi kinh tế Việt Nam (bao gồm cả các trường hợp điển hình ở Việt Nam và một số nước);*

+ *Kết luận.*

- 18 ngày làm việc;

(5) 01 chuyên gia cao cấp: thực hiện báo cáo “Những điểm nghẽn thể chế chính của nền kinh tế Việt Nam thời kỳ hậu COVID-19”.

- - Phương pháp: Nghiên cứu bàn giấy và phỏng vấn chuyên gia.

- Đề cương dự kiến (sẽ được điều chỉnh sau khi chuyên gia ký hợp đồng)

+ *Giới thiệu chung về mục đích, phương pháp và phạm vi nghiên cứu;*

+ *Các điểm nghẽn thể chế chính đối với phát triển kinh tế Việt Nam sau đại dịch COVID-19;*

+ *Đánh giá các yêu cầu đổi mới thể chế để thúc đẩy kinh tế Việt Nam sau đại dịch COVID-19;*

+ *Kết luận.*

- 18 ngày làm việc;

(6) 01 chuyên gia cao cấp: thực hiện báo cáo về “COVID-19 và những nguy cơ chính sách phục hồi và đổi mới thể chế ở Việt Nam”

- Phương pháp: Nghiên cứu bàn giấy và phỏng vấn chuyên gia.

- Đề cương dự kiến (sẽ được điều chỉnh sau khi chuyên gia ký hợp đồng)

+ *Giới thiệu chung về mục đích, phương pháp và phạm vi nghiên cứu;*

+ *Tổng quan tình hình và tác động của đại dịch COVID-19 đến kinh tế Việt Nam (bao gồm bài học kinh nghiệm từ một số trường hợp điển hình ở Việt Nam và một số nước);*

+ *Đo lường chính sách trong năm 2020 giảm thiểu tác động tiêu cực của COVID-19 tới kinh tế Việt Nam;*

+ *Xác định bối cảnh sau đại dịch COVID-19 và đổi mới thể chế phục hồi kinh tế ở Việt Nam;*

+ *Kết luận.*

- 18 ngày làm việc;

(7) 01 chuyên gia cao cấp: thực hiện báo cáo về “Định hướng và lộ trình chính sách và đổi mới ở Việt Nam sau đại dịch COVID-19” bao gồm (i) định hướng phục hồi kinh tế Việt Nam sau đại dịch COVID-19; (ii) định hướng đổi mới thể chế sau đại dịch COVID-19; (iii) lộ trình thực hiện và (iv) đánh giá nhanh tác động tăng trưởng của lộ trình đề xuất..

- Phương pháp: Nghiên cứu bàn giấy và phỏng vấn chuyên gia.
- Đề cương dự kiến (sẽ được điều chỉnh sau khi chuyên gia ký hợp đồng)
 - + *Giới thiệu chung về mục đích, phương pháp và phạm vi nghiên cứu;*
 - + *Định hướng phục hồi kinh tế sau đại dịch COVID-19 (bao gồm cả đánh giá rủi ro);*
 - + *Định hướng đổi mới thể chế sau đại dịch COVID-19 (bao gồm cả đánh giá rủi ro);*
 - + *Lộ trình thực hiện các chính sách phục hồi và đổi mới thể chế ở Việt Nam;*
 - + *Đánh giá nhanh tác động tăng trưởng từ các lộ trình đề xuất;*
 - + *Kết luận.*
- 18 ngày làm việc.

2.4. Kết quả dự kiến

Báo cáo cuối cùng

- Báo cáo cuối cùng: Đánh giá kinh tế Việt Nam trước đại dịch COVID-19; Các chính sách chính hỗ trợ phục hồi kinh tế Việt Nam; Các điểm nghẽn thể chế chính đối với nền kinh tế Việt Nam trong dài hạn; COVID-19 và ngụ ý thực hiện các chính sách phục hồi và đổi mới thể chế ở Việt Nam; định hướng và lộ trình thực thi chính sách kinh tế và đổi mới thể chế ở Việt Nam sau đại dịch COVID-19.

- Tóm tắt chính sách: lộ trình và định hướng chính sách kinh tế và đổi mới thể chế ở Việt Nam sau đại dịch COVID-19. Tóm tắt chính sách sẽ được trình lên các bộ, ngành (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao...), Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Ủy ban kinh tế và Ủy ban Tư pháp của Quốc hội; Ban Kinh tế Trung ương; và các đơn vị nghiên cứu khác.

Chuyên gia tư vấn số 1

- Tài liệu/Số liệu: Chuyên gia tư vấn sẽ cung cấp tài liệu/số liệu và phân tích theo yêu cầu của Giám đốc Dự án; cập nhật số liệu/tài liệu (nếu cần) và chuẩn bị báo cáo theo đúng thời gian đã ký kết với Dự án.

- Tất cả tài liệu/số liệu/báo cáo phân tích cần phải được gửi tới quản lý dự án thành phần và Văn phòng điều phối của dự án qua thư điện tử (bằng file PDF hoặc Word, hoặc Excel) (nếu cần).

Chuyên gia tư vấn số 2

- Dự thảo báo cáo: Chuyên gia tư vấn sẽ gửi bản dự thảo báo cáo đúng thời điểm đã ký kết với Dự án.
- Báo cáo cuối cùng: Báo cáo cuối cùng được chỉnh sửa theo các ý kiến góp ý của Giám đốc Dự án và các bên liên quan;
- Tất cả tài liệu/số liệu/phân tích cần phải được gửi tới quản lý dự án thành phần và Văn phòng điều phối dự án qua thư điện tử (PDF hoặc Word hoặc Excel).

Chuyên gia tư vấn số 3

- Dự thảo báo cáo: Chuyên gia tư vấn sẽ gửi bản dự thảo báo cáo đúng thời điểm đã ký kết với Dự án.
- Báo cáo cuối cùng: Báo cáo cuối cùng được chỉnh sửa theo các ý kiến góp ý của Giám đốc Dự án và các bên liên quan;
- Tất cả tài liệu/số liệu/phân tích cần phải được gửi tới quản lý dự án thành phần và Văn phòng điều phối dự án qua thư điện tử (PDF hoặc Word hoặc Excel).

Chuyên gia tư vấn số 4

- Dự thảo báo cáo: Chuyên gia tư vấn sẽ gửi bản dự thảo báo cáo đúng thời điểm đã ký kết với Dự án
- Hội thảo: Trình bày tại Hội thảo tham vấn và Hội thảo cuối cùng theo chỉ định của Giám đốc Dự án; trả lời các câu hỏi và góp ý tại hội thảo theo nội dung đã ký kết.
- Báo cáo cuối cùng: Báo cáo cuối cùng được chỉnh sửa theo các ý kiến góp ý của Giám đốc Dự án và các bên liên quan.
- Tư vấn chính sách: Phối hợp với Chuyên gia tư vấn 7 hoàn tất báo cáo chính sách.
- Tất cả tài liệu/số liệu/phân tích cần phải được gửi tới quản lý dự án thành phần và Văn phòng điều phối dự án qua thư điện tử (PDF hoặc Word hoặc Excel).

Chuyên gia tư vấn số 5

- Dự thảo báo cáo: Chuyên gia tư vấn sẽ gửi bản dự thảo báo cáo đúng thời điểm đã ký kết với Dự án

- Hội thảo: Trình bày tại Hội thảo tham vấn và Hội thảo cuối cùng theo chỉ định của Giám đốc Dự án; trả lời các câu hỏi và góp ý tại hội thảo theo nội dung đã ký kết.
- Báo cáo cuối cùng: Báo cáo cuối cùng được chỉnh sửa theo các ý kiến góp ý của Giám đốc Dự án và các bên liên quan.
- Tư vấn chính sách: Phối hợp với Chuyên gia tư vấn 7 hoàn tất báo cáo chính sách.
- Tất cả tài liệu/số liệu/phân tích cần phải được gửi tới quản lý dự án thành phần và Văn phòng điều phối dự án qua thư điện tử (PDF hoặc Word hoặc Excel).

Chuyên gia tư vấn số 6

- Dự thảo báo cáo: Chuyên gia tư vấn sẽ gửi bản dự thảo báo cáo đúng thời điểm đã ký kết với Dự án
- Hội thảo: Trình bày tại Hội thảo tham vấn và Hội thảo cuối cùng theo chỉ định của Giám đốc Dự án; trả lời các câu hỏi và góp ý tại hội thảo theo nội dung đã ký kết.
- Báo cáo cuối cùng: Báo cáo cuối cùng được chỉnh sửa theo các ý kiến góp ý của Giám đốc Dự án và các bên liên quan.
- Tư vấn chính sách: Phối hợp với Chuyên gia tư vấn 7 hoàn tất báo cáo chính sách.
- Tất cả tài liệu/số liệu/phân tích cần phải được gửi tới quản lý dự án thành phần và Văn phòng điều phối dự án qua thư điện tử (PDF hoặc Word hoặc Excel).

Chuyên gia tư vấn số 7

- Dự thảo báo cáo: Chuyên gia tư vấn sẽ gửi bản dự thảo báo cáo đúng thời điểm đã ký kết với Dự án
- Hội thảo: Trình bày tại Hội thảo tham vấn và Hội thảo cuối cùng theo chỉ định của Giám đốc Dự án; trả lời các câu hỏi và góp ý tại hội thảo theo nội dung đã ký kết.
- Báo cáo cuối cùng: Báo cáo cuối cùng được chỉnh sửa theo các ý kiến góp ý của Giám đốc Dự án và các bên liên quan;
- Báo cáo tư vấn: Chủ trì và phối hợp với tư vấn 2, 3, 4, 5, 6 xây dựng báo cáo tư vấn chính sách.
- Tất cả tài liệu/số liệu/phân tích cần phải được gửi tới quản lý dự án thành phần và Văn phòng điều phối dự án qua thư điện tử (PDF hoặc Word hoặc Excel).

2.5. Yêu cầu với các chuyên gia tư vấn

*** Chuyên gia trong nước**

Yêu cầu:

- Tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học và có nhiều hơn 5 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý kinh tế.
- Có kiến thức về quản lý kinh tế, thương mại và phân tích chính sách đầu tư, nghiên cứu và điều hành kinh doanh.
- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ để đọc tài liệu nước ngoài.

Trách nhiệm của chuyên gia tư vấn:

- Thực hiện báo cáo theo nội dung, chất lượng và thời hạn theo Điều khoản tham chiếu.
- Phối hợp với CIEM và các đơn vị, cá nhân có liên quan (nếu cần).

*** Chuyên gia cao cấp**

Yêu cầu:

- Có bằng thạc sỹ hoặc trên thạc sỹ và có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh tế hoặc quản lý kinh tế.
- Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách.
- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ để tìm và tra cứu tài liệu.

Trách nhiệm của chuyên gia:

- Thực hiện báo cáo theo nội dung, chất lượng và thời hạn theo đúng Điều khoản tham chiếu.
- Phối hợp với CIEM và các đơn vị, cá nhân có liên quan chuẩn bị báo cáo dự thảo (nếu cần).
- Tiếp thu ý kiến và hoàn thiện báo cáo.
- Tư vấn cho CIEM trong các vấn đề liên quan

*** Yêu cầu**

- Hồ sơ của tư vấn;
- Các thức liên lạc của tư vấn.

3. Thời gian

- Chuyên gia tư vấn trong nước sẽ làm việc từ 20 tháng 9 năm 2020.
- Chuyên gia cao cấp .

4. Chỉ dẫn

- Tất cả các báo cáo phải gửi về Văn phòng Dự án Aus4Reforms bằng bản cứng và bản mềm bằng file PDF hoặc WORD.

- Các chuyên gia tư vấn có trách nhiệm với Giám đốc dự án Aus4reforms, Ban quản lý dự án sẽ hỗ trợ chuyên gia tư vấn.

- Việc sử dụng tài liệu, kết quả nghiên cứu cho các mục đích khác cần phải được sự đồng ý của Dự án.

5. Nguồn lực cần thiết

Yêu cầu về nguồn lực:

- Chuyên gia tư vấn số 1: 30 ngày làm việc;
- Chuyên gia tư vấn số 2: 18 ngày làm việc;
- Chuyên gia tư vấn số 3: 18 ngày làm việc;
- Chuyên gia tư vấn số 4: 18 ngày làm việc;
- Chuyên gia tư vấn số 5: 18 ngày làm việc;
- Chuyên gia tư vấn số 6: 18 ngày làm việc;
- Chuyên gia tư vấn số 7: 18 ngày làm việc;